

## VIỆT NAM Ở THẾ KỶ XV – THỜI LÊ SƠ

(1 tiết)

### I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

#### 1. Về kiến thức

Giúp HS hiểu :

– Thời Lê sơ đánh dấu một đỉnh cao trên con đường phát triển của chế độ phong kiến trung ương tập quyền Việt Nam.

– Sự thống nhất quốc gia được củng cố, nhà nước được hoàn thiện. Các mặt hoạt động kinh tế, giáo dục, văn hoá đều phát triển.

– Lê Thái Tổ là người có công sáng lập, Lê Thánh Tông là người có công phát triển đất nước.

– Những quan hệ sản xuất phong kiến chi phối.

#### 2. Về tư tưởng, tình cảm

– Giáo dục ý thức học tập để phục vụ sự nghiệp xây dựng đất nước.

– Bồi dưỡng niềm tự hào dân tộc.

#### 3. Về kĩ năng

– Rèn luyện kĩ năng quan sát, so sánh, liên hệ và nhận xét.

### II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

#### 1. Về nội dung

Khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi, niềm tự hào dân tộc được nâng cao. Những người lãnh đạo và nhân dân đều ý thức sâu sắc về yêu cầu nhanh chóng hồi phục, phát triển đất nước để mãi mãi không rơi trở lại "kiếp ngựa trâu" và để "mở nền thái bình muôn thuở".

Nhà Lê thành lập – thường được gọi là nhà Hậu Lê (hay Lê sơ). Nếu như vua Lê Thái Tổ định lại quốc hiệu Đại Việt, kinh đô Thăng Long (sau đổi gọi là Đông Kinh), xây dựng bộ máy nhà nước mới, kêu gọi nhân dân, quân sĩ nhanh chóng khôi phục sản xuất, mở mang giáo dục... thì vua Lê Thánh Tông đã cùng triều đình tiến hành một cuộc cải tổ lớn về các mặt chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá giáo dục, đưa đất nước phát triển lên một tầm cao mới.

Tuy nhiên, trong hoàn cảnh của xã hội phong kiến, sự biến đổi nói trên cũng kéo theo tình trạng tập trung ruộng đất vào tay giai cấp địa chủ, tư tưởng phân tán nảy sinh, mâu thuẫn giai cấp trở nên gay gắt.

## **2. Về phương pháp**

Trên cơ sở trình bày một cách khái quát về thời Lê sơ, GV một mặt cần nhấn mạnh những điểm mới, tiến bộ, có ý nghĩa nâng cao quyền lực tập trung của nhà nước, mặt khác chú ý đặt câu hỏi, giúp HS quan sát, suy nghĩ và so sánh các sự việc có liên quan nhằm nhận thức các ý cơ bản nói trên. GV sử dụng phương pháp miêu tả, trực quan, kết hợp với phân tích, đàm thoại.

Có thể dùng sơ đồ để nói lên sự đổi mới của tổ chức nhà nước.

### **III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC**

GV cần chuẩn bị :

- Tranh ảnh có liên quan đến bài học (theo SGK)
- Có thể vẽ sơ đồ hai bộ máy nhà nước thời Trần và thời Lê sơ.
- Một số câu trích, thơ văn.

GV có thể yêu cầu HS sưu tầm tranh ảnh về một số công trình văn hoá thời Lê sơ.

### **IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC**

#### **1. Giới thiệu bài học**

- Có thể nhắc lại : Sau thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, đầu năm 1428, Lê Lợi lên ngôi Hoàng đế, sáng lập nhà Lê. Cả nước lại cùng nhau lao động xây dựng một quốc gia Đại Việt phát triển về mọi mặt.

- Có thể đi ngay vào nội dung : Thế kỉ XV với Vương triều Lê sơ, lịch sử lại chứng kiến một giai đoạn phát triển mới, một quốc gia Đại Việt cường thịnh và phát triển.

#### **2. Tổ chức các hoạt động dạy và học**

##### ***Mục 1. Nhà nước quân chủ đạt đến đỉnh cao***

Mục này gồm bốn ý chính :

– Những việc làm đầu tiên của nhà Lê nhằm khẳng định nền độc lập của dân tộc : đặt tên nước, định đô Thăng Long, lên ngôi hoàng đế v.v..., xây dựng bộ máy nhà nước theo mô hình thời Trần.

Câu hỏi trong SGK – nhấn mạnh ý : xoá bỏ chế độ đô hộ (nhà Minh xem nước ta như một tỉnh, có tên Giao Chỉ...), khẳng định nền độc lập, tự chủ.

– Cải cách hành chính của vua Lê Thánh Tông : chính quyền trung ương, chính quyền địa phương. GV vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước thời Lê Thánh Tông để cho HS trả lời câu hỏi trong SGK theo sơ đồ.

Nhấn mạnh ý : tập trung quyền hành, quản lí địa phương chặt chẽ. So sánh với bộ máy nhà nước thời Lý – Trần.

– Ban hành bộ luật Hồng Đức (niên hiệu của vua Lê Thánh Tông) hay còn gọi là Quốc triều hình luật.

Giới thiệu chung về bộ luật – cho HS đọc hay xem đoạn trích trong SGK, có thể đặt câu hỏi về mục đích của các quy định đó.

Củng cố lực lượng quân sự. GV lưu ý, thời kì này, nhà Lê vẫn giữ vững chính sách "ngụ binh ư nông".

– Chính sách đoàn kết dân tộc và ngoại giao.

Có thể nhắc lại các chính sách của nhà Lý, nhà Trần đối với các tộc người thiểu số và những đóng góp của các tộc người này vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, qua đó khẳng định sự sáng suốt của nhà Lê và ý thức bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ và an ninh đất nước.

Trong ngoại giao, giữ vững tinh thần độc lập, tự chủ.

### ***Mục 2. Khôi phục và phát triển kinh tế***

GV giảng theo ba mục : nông nghiệp, thủ công nghiệp và thương nghiệp.

Tiếp đó, GV đặt câu hỏi về thái độ của nhà nước đối với nông nghiệp.

Khi giảng về thủ công, GV đặt câu hỏi trong SGK và nói lên sự phát triển. Có thể dùng một số tranh về các bình gốm thời Lê sơ – về câu hỏi thuộc kênh hình, GV nhấn mạnh quan điểm hiện đại về sở hữu trí tuệ.

GV đặt câu hỏi trong SGK (chú ý : nhà Lê quan tâm chủ yếu đến phát triển kinh tế trong nước, xem nhẹ giao lưu. Đây là một hạn chế).

### ***Mục 3. Những chuyển biến về văn hoá***

Nội dung chính :

– Sự phát triển của giáo dục Nho học (đặc biệt ở thời vua Lê Thánh Tông).

Có thể bổ sung kiến thức : Năm 1463 (khoa thi đầu của triều vua Lê Thánh Tông), đã có 1400 người đi thi Hội (thi tiến sĩ ở kinh đô), trong thời gian trị vì của vua Lê Thánh Tông đã có 12 kì thi Hội (đều đặn ba năm một lần), với 501 người đỗ tiến sĩ, trong đó có 9 trạng nguyên.

GV sử dụng câu hỏi trong SGK về nhà bia ở Văn Miếu (được dựng lần đầu tiên dưới thời vua Lê Thánh Tông) và về tác dụng của việc phát triển giáo dục.

– Sự phát triển của khoa học với những thành tựu về khoa học xã hội.

– Về nghệ thuật, tuy vẫn phát triển nhưng có phần hạn chế. Ngoài ra, GV có thể nói thêm về tư tưởng độc tôn Nho giáo của nhà Lê.

Sử dụng câu hỏi trong SGK. Chú ý, do tư tưởng độc tôn Nho giáo, nhà Lê không còn quan tâm nhiều đến sự gắn gũi nhân dân, tách hẳn nhà nước ra khỏi nhân dân.

### 3. Sơ kết bài

– Khẳng định sự thịnh đạt của thời Lê sơ ở thế kỉ XV, đặc biệt dưới thời vua Lê Thánh Tông (1460 – 1497), Đại Việt trở thành một quốc gia cường thịnh vào bậc nhất ở Đông Nam Á.

– Nhà nước phong kiến trung ương tập quyền đạt đến đỉnh cao, đồng thời cũng tạo cơ sở cho sự phát triển của các thế lực phong kiến địa phương và tư tưởng phân tán.

GV hướng dẫn HS dựa vào nội dung trong SGK để trả lời các câu hỏi 1, 2, 3. Câu 4, GV hướng dẫn HS thống kê các công trình văn hoá, khoa học thời Lê sơ.

## V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– Về tổ chức nhà nước, chủ trương của Lê Thánh Tông là đảm bảo sự thống nhất trong chính quyền từ trên xuống dưới, từ trung ương đến địa phương, "các chức lớn nhỏ cùng ràng buộc nhau, nặng nhẹ cùng gìn giữ nhau, lẽ phải của nước không bị chuyên riêng, việc lớn của nước không đến lung lay, khiến có thói tốt làm hợp đạo, đúng phép".

(Theo *Đại cương Lịch sử Việt Nam*, T.I)

– 13 đạo thừa tuyên là : Thanh Hoá, Nghệ An (bao gồm cả Hà Tĩnh), Thuận Hoá (Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên), Quảng Nam (từ Quảng Nam – Bình Định),

Thiên Trường (Hà Nam, Nam Định, Thái Bình), Nam Sách (Hải Dương, Hưng Yên), Quốc Oai (Hà Tây), Bắc Giang (Bắc Ninh, Bắc Giang), Hưng Hoá (Phú Thọ, Yên Bái, Sơn La, Lai Châu), Tuyên Quang, Thái Nguyên, Lạng Sơn, An Bang (Quảng Ninh) ; vùng Hà Nội là phủ Trung đô.

– Năm 1477, nhà Lê quy định : "Các huyện, châu xã ở các xứ trong nước, nhân dân ngày một nhiều, nơi nào muốn chia mở chợ mới để tiện mua bán thì quan phủ, huyện, châu khám xét, quả thực tiện lợi cho dân thì làm bản tâu lên cho theo tiện lợi mà họp chợ".

*(Theo Đại Việt sử kí toàn thư, T.III)*